

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI HÀ NỘI THÀNH ĐẠT

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI HÀ NỘI THÀNH ĐẠT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108500576

3. Ngày thành lập: 07/11/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 110 Trần Quốc Vượng, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0912973531

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
5.	Bốc xếp hàng hóa	5224
6.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
7.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4530
8.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ hàng gốm sứ, thủy tinh lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ lưu động hoặc tại chợ.	4789
9.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ hàng may mặc lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ hàng dệt lưu động hoặc tại chợ	4782
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa mà công ty kinh doanh.	8299

11.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
12.	Xây dựng công trình thủy	4291
13.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
14.	Bán buôn thực phẩm	4632
15.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
16.	Đúc sắt, thép	2431
17.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan	3211
18.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
19.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
20.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
21.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Hoạt động trang trí nội thất.	7410
22.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
23.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
24.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
25.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
26.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
27.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
28.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
29.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
30.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
31.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
32.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
33.	Xây dựng công trình điện	4221
34.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
35.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
36.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
37.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
38.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
39.	Phá dỡ	4311
40.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

41.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tín ngưỡng khác; - Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại;	4773
42.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
43.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
44.	Lắp đặt hệ thống điện + Hệ thống chiếu sáng, + Chuông báo cháy, + Hệ thống báo động chống trộm,	4321
45.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
46.	Bán buôn đồ uống	4633
47.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
48.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm hoạt động dò mìn và các loại tương tự (bao gồm cả việc cho nổ) tại mặt bằng xây dựng)	4312
49.	Cho thuê xe có động cơ	7710
50.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
51.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển	7730
52.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước	7110
53.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất	6820

54.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4752
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN THIỆN	Thôn Thiên Mã, Xã Cổ Đông, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	10.000.000.000	50,000	111475753	
2	NGUYỄN VĂN LAI	Số 32, tổ 20, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	10.000.000.000	50,000	013019197	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN THIỆN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 04/10/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 111475753

Ngày cấp: 24/08/2010

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Thiên Mã, Xã Cổ Đông, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Thiên Mã, Xã Cổ Đông, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội